

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /YHCTĐN-TCHC
V/v đăng ký hành nghề khám bệnh,
chữa bệnh

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng đăng ký bổ sung 06 người hành nghề, thông tin cụ thể như sau:

1. Bác sĩ Bùi Thị Hồng Liên (Chứng chỉ hành nghề số 000648/ĐNA-CCHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 00, 13 giờ 30 - 16 giờ 30 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

2. Điều dưỡng Huỳnh Lê Phương Thảo (Chứng chỉ hành nghề số 009206/QNA-CCHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

3. Điều dưỡng Nguyễn Thị Hồng Hoanh (Chứng chỉ hành nghề số 006449/QNA-CCHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

4. Điều dưỡng Phan Ái Vy (Chứng chỉ hành nghề số 006359/ĐNA-CCHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

5. Y sĩ Phạm Minh Nghĩa (Giấy phép hành nghề số 000064/ĐNA-GPHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

6. Điều dưỡng Nguyễn Thị Phương Thảo (Chứng chỉ hành nghề số 041212/HCM-CCHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công (đăng ký lại sau khi xác nhận không còn làm việc tại Bệnh viện Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh theo Công văn số 2172/SYT-NVY ngày 07/03/2026 của Sở Y tế).

Đồng thời, Bệnh viện báo cáo trường hợp Bác sĩ Trần Thị Thanh Huyền (Giấy phép hành nghề số 000834/ĐNA-GPHN) và Điều dưỡng Đào Trần Phương Thảo (Chứng chỉ hành nghề số 007588/ĐNA-CCHN) được điều chuyển từ Cơ sở chính - 77 Đinh Gia Trinh, Hòa Xuân đến làm việc tại Phòng Khám 2 – 51 Trần Quốc Toàn, Hải Châu.

Bệnh viện kính trình Sở Y tế thành phố Đà Nẵng căn cứ đăng tải thông tin đăng ký hành nghề bổ sung của Bệnh viện trên Trang Thông tin điện tử Sở Y tế theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BP Một cửa Sở Y tế;
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Phòng KHTH-CNTT;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Ánh

anhnv6-14/03/2026 09:57:30-anhnv6-anhnv6

DANH SÁCH
NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng.**
2. Địa chỉ: Số 77, đường Đinh Gia Trinh, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ mỗi ngày, tất cả các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Ánh	003866/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hậu môn, trực tràng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Giám đốc Bác sỹ CKII Y học cổ truyền - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của BVYHCT tại địa chỉ 77 Đường Đinh Gia Trinh, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng khám Thạc sỹ Bác sỹ Nguyễn Văn Ánh	
2	Nguyễn Thế Truyền	000589/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Đọc điện tâm đồ; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Phó Giám đốc Bác sỹ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền	
3	Phan Nguyễn Nhu Phuong	006077/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TP Tổ chức - Hành chính Bác sỹ CKI Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
4	Hồ Quý Phương	0473/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Dược sĩ	Không	
5	Trần Thị Hương Lài	0005125/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TP KHTH-CNTT Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Không	
6	Trần Xuân Lộc	009192/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP KHTH-CNTT Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Điện cơ đồ; Chứng chỉ Lão khoa cơ bản	Không	
7	Trương Thị Hà	004135/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP Điều dưỡng Điều dưỡng CKI Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
8	Võ Thị Trúc Nguyễn	0005515/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Đo điện não	Không	
9	Nguyễn Thanh Thủy	004003/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TP QLCL Điều dưỡng CKI Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	
10	Nguyễn Quang Ý	007938/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo	PTP QLCL Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
				phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Chứng chỉ Nam khoa cơ bản		
11	Hồ Thị Bảo Nguyên	0005189/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
12	Trần Thị Minh Nguyệt	1618/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Dược Dược sĩ CKI	Không	
13	Trần Thị Ái Lan	1401/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Dược Dược sĩ	Không	
14	Phan Thị Thu Ngân	1154/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ CKI	Không	
15	Phạm Thị Ngọc Diệp	1434/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
16	Trần Nguyễn Thùy Dung	0957/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
17	Hoàng Công Linh	1162/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
18	Bùi Anh Thư	1737/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
19	Đặng Ngọc Huyền Trang	2290/ CCHN-D- SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
20	Nguyễn Bảo Hương	0134/CCHN- D-SYT-ĐNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của quầy thuốc; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
21	Đặng Thị Minh Trinh	0540/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
22	Nguyễn Thuận Hữu	2680/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sỹ	Không	
23	Phạm Thị Thúy Hà	8933/CCHN- D-SYT- HCM	Xuất khẩu, nhập khẩu, bán lẻ dược	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sỹ	Không	
24	Phan Thị Tuyết	0527/ĐNA- CCHND	Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất và buôn bán dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; Đại lý bán buôn vắc xin, sinh phẩm y tế; Quầy thuốc; Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc từ thuốc liệu; Tủ thuốc trạm y tế.	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
25	Ông Thị Xuân Cường	1564/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
26	Nguyễn Thị Thu Hương	1386/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
27	Lê Nguyễn Anh Thư	1023/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
28	Trần Thị Hoa	2261/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
29	Trần Thị Thủy	1397/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
30	Thái Thị Hiền	2294/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
31	Mai Văn Thòa	004044/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK KSNK Điều dưỡng CKI	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
32	Trần Thị Tuyết Nhưng	0005161/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ PHCN; Nội soi ống cứng can thiệp - Tiêm xơ búi trĩ; PT cắt trĩ kinh điển (phương pháp Milligan- Morgan hoặc Ferguson)	Không	
33	Lê Thị Yến Mỹ	003292/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng CKI	Không	
34	Võ Thị Viên	2208/ CCHN-D- SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
35	Bùi Tứ	008790/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Cận lâm sàng Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Siêu âm tổng quát, Tiêm khớp, Chứng nhận Siêu âm tim và mạch máu	Không	
36	Phan Thị Hoàng Oanh	0005193/TT H-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Chẩn đoán hình ảnh	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Cắt lớp vi tính tổng quát, Chứng nhận Siêu âm tim và mạch máu	Không	
37	Nguyễn Đình Tường	000032/QNG -GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Chứng chỉ Siêu âm thực hành	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
38	Hoàng Hà Phương Thanh	003372/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
39	Nguyễn Xuân Tiên	003909/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
40	Nguyễn Thị Hoàng Anh	008248/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
41	Mạc Lê Phương Dung	005998/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
42	Đỗ Thị Kim Thảo	0005375/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
43	Nguyễn Văn Thông	006318/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
44	Đào Khánh Ly	000531/ĐNA -GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y Xét nghiệm	Không	
45	Nguyễn Thị Mai	008984/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y CĐHA Chứng chỉ Điện cơ đồ	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
46	Hồ Duy Vinh	003908/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y CDHA	Không	
47	Ngô Thị Thanh Hiếu	000343/ĐNA -GPHN	Hình ảnh y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y CDHA	Không	
48	Nguyễn Thanh Hoàng	003532/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Khám bệnh Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
49	Hà Thị Mộng Thúy	0005112/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng CKI Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	
50	Lê Thị Thảo Quyên	009191/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Lão khoa cơ bản	Không	
51	Nguyễn Thị Giang	008714/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
52	Đặng Thị Thúy Ái	007794/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
53	Ngô Thị Thu Hà	0005419/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
54	Vũ Thị Thảo	007097/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
55	Hồ Thị Hà My	000226/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
56	Trần Thị Quỳnh Hoa	000385/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
57	Bùi Thị Huế	000311/QT- GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y PHCN	Không	
58	Nguyễn Văn Hiệu	000294/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK CCDS Bác sỹ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Thanh Phúc Đường	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
59	Nguyễn Nguyễn Anh Khoa	006677/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Không	
60	Võ Thị Minh Thủy	004407/QNG -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, Vật lý trị liệu, Điện tâm đồ.	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Không	
61	Trương Đức Thiện	006068/QNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
62	Nguyễn Thị Ngọc Hòa	008876/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Không	
63	Trần Gia Thảo	000598/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ	Không	
64	Nguyễn Hoàng Sơn	009120/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL – PHCN Chứng chỉ Âm ngữ trị liệu	Không	
65	Trần Thị Thu Dung	0005575/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
66	Lê Thị Hòa	0005173/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
67	Đoàn Văn Công	003926/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
68	Trần Thị Phương Thảo	0005576/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
69	Đinh Trọng Trình	006620/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Lão Bác sỹ CKI Y học cổ truyền	Không	
70	Trần Anh Sơn	009246/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sỹ bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
71	Huỳnh Thị Thùy Nhung	008722/QNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
72	Nguyễn Xuân Long	000593/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Đức Long Đường	
73	Nguyễn Duy Vũ	000427/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
74	Nguyễn Thị Duyên	0005234/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng CKI Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	
75	Phan Thị Bích Lôi	010041/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
76	Trần Thị Duy Ly	007012/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
77	Phan Thị Kim Oanh	0005512/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
78	Phạm Thị Khánh Tuyền	009661/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
79	Phạm Thị Nhung	006964/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
80	Đoàn Thị Hoài Thu	0005704/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
81	Lê Đình Bảo	005364/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
82	Nguyễn Thị Kiều Trang	009039/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
83	Nguyễn Thị Tuyết	0005482/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
84	Dương Thị Hoàng Anh	008564/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
85	Phạm Thị Phương Linh	0005276/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
				phân công của lãnh đạo Bệnh viện			
86	Đoàn Thị Thu Vi	0005278/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
87	Nguyễn Phương Thảo	0005939/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Nội Nhi Bác sỹ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Tiêm khớp	Không	
88	Lê Thanh Hội	009215/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Nội Nhi Thạc sỹ Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
89	Nguyễn Thị Mỹ Linh	009572/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Âm ngữ trị liệu	Không	
90	Phạm Thị Trang	009000/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sỹ bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
91	Lê Thị Huyền Trang	000092/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
92	Phan Thị Thu Huyền	000775/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
93	Phan Như Quỳnh	000831/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
94	Trần Thị Ngọc Thúy	000592/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
95	Nguyễn Thị Tường Vi	008616/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
96	Lưu Gia Hân	009578/QNA -CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
97	Lê Vĩnh Tỷ	004108/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
98	Đặng Thị Trúc Sinh	008958/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
99	Nguyễn Lương Thùy Linh	009975/ĐN- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
			nghề nghiệp điều dưỡng				
100	Từ Thị Thùy Trang	009345/NA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
101	Lê Thị Thu Nga	006032/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
102	Nguyễn Thị Mỹ	0005510/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
103	Đặng Thị Ánh Nguyệt	004005/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
104	Trương Thị Bích Thủy	003914/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
105	Vương Thị Kim Lâm	000482/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
106	Vũ Phương Thảo	044588/HC M-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
107	Trần Thị Thanh Nga	008563/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL – PHCN Chứng chỉ Hoạt động trị liệu	Không	
108	Trần Công Quý	000192/QNA -GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
109	Đặng Thị Thanh Tâm	0005625/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
110	Hồ Thị Cẩm Linh	0005887/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
111	Phan Nguyên Huy	003927/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Nội Tổng hợp Bác sỹ CKI Y học cổ truyền; CN Kỹ thuật tiêm Botulium Toxin A	Không	
112	Nguyễn Đức Thiện	008765/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sỹ Bác sỹ Y học cổ truyền Chứng chỉ Nội thần kinh	Không	
113	Trần Thị Yên	008970/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
				phân công của lãnh đạo Bệnh viện			
114	Trương Văn Hà	000210/QNA -GPHN	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
115	Huỳnh Thị Kiều Trinh	009523/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
116	Nguyễn Thị Thu Huyền	009568/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Hồi sức - Cấp cứu - Chống độc cơ bản	Không	
117	Nguyễn Thị Uyên	000624/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ	Không	
118	Phan Kim Tuyền	001045/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
119	Nguyễn Duy Hoàng Linh	000596/ĐNA -GPHN	Y khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ	Không	
120	Trần Thị Như	000786/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
121	Lê Thị Hiền	003702/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
			nghề nghiệp điều dưỡng				
122	Nguyễn Thị Thu Hà	000694/HD-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
123	Dương Thị Phương	008994/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
124	Đỗ Thị Như Quỳnh	007063/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
125	Phạm Thị Ái Nhi	005971/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	
126	Từ Thị An Mỹ	0005083/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
127	Võ Phạm Luy Na	001012/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
128	Nguyễn Thùy Trinh	006089/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
129	Đặng Thị Lê Na	0005193/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
130	Đặng Ngọc Tuấn	007095/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
131	Nguyễn Cầm Linh	009951/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Cao áp lâm sàng, Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
132	Trương Thị Thanh Trúc	006206/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
133	Phạm Thị Hong Kim	002895/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
134	Nguyễn Thị Nữ	000580/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
135	Sử Thị Đông Phương	008747/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
136	Đặng Thảo Nhi	008663/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
137	Lý Lệ Triều An	009453/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
138	Cái Huỳnh Ngọc Diễm	000339/LĐ- GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y PHCN	Không	
139	Hà Thị Nhưng	0005617/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
140	Tăng Hiệp Hoàng Gia Hân	007544/ĐNA -CCHN	Thực hiện lý thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
141	Nguyễn Thị Hiền	005399/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
142	Lê Văn Nhân	000222/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Ngoại phụ Bác sỹ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Nội soi trực tràng ống mềm	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Bác sỹ Lê Văn Nhân	
143	Trần Thị Ngọc Lanh	006010/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Ngoại phụ Bác sỹ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền BSCKI Trần Thị Ngọc Lanh	
144	Hoàng Việt Dũng	005987/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Ngoại phụ Bác sỹ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Điều trị Rối loạn tâm thần sau TBMMN, điều trị rối loạn giấc ngủ	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng khám Y học cổ truyền - BS CKI Hoàng Việt Dũng	
145	Huỳnh Hương Giang	009190/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
146	Đào Đức Trung	009927/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Nội soi chẩn đoán, can thiệp	Không	
147	Nguyễn Thị Thùy Trang	010066/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sỹ Bác sỹ chuyên khoa Nội Chứng chỉ Da liễu cơ bản, Chứng chỉ Điện tâm đồ	Không	
148	Phạm Trọng Kính	009591/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
149	Đặng Khánh Nguyên	009547/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
150	Đinh Tấn Khoa	009565/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Không	
151	Nguyễn Tấn Phước	000071/QNG -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng, Siêu âm tổng quát	Không	
152	Nguyễn Duy Khánh	000618/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Siêu âm tổng quát	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ CKI Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
153	Hoàng Nguyễn Quốc Cường	009991/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Ngoại CC Phẫu thuật khâu treo và triệt mạch trĩ (THD) và phẫu thuật cắt trĩ kinh điển (phương pháp Milligan- Morgan hoặc Ferguson); Nội soi ống cứng can thiệp - Tiêm xơ búi trĩ	Không	
154	Bùi Thị Minh Khuê	000359/ĐNA -GPHN	Y khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ Y khoa	Không	
155	Phan Thị Thu Trâm	003684/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Thứ 3,4,5), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sỹ Bác sỹ chuyên khoa Gây mê hồi sức	Sáng từ 7.00- 11.30, chiều từ 13.30-17.00 Thứ Sáu hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo tại Bệnh viện C Đà Nẵng	
156	Phạm Anh Vũ	000166/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
157	Nguyễn Thị My Tính	009232/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền; Âm ngữ trị liệu	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
158	Đông Thị Mỹ Duyên	010024/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ đo và đọc thính lực	Không	
159	Nguyễn Trúc Phương	006412/HC M-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
160	Nguyễn Thị La Đan	009259/QNA -CCHN 263/QĐ-SYT ngày 03/4/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
161	Hà Hải My	006070/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
162	Nguyễn Hiền Minh	008839/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng Chứng chỉ Điều dưỡng nội soi tiêu hóa	Không	
163	Văn Thị Khánh Hằng	007058/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
164	Dương Tố Trần	009355/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	
165	Đặng Thị Ngọc Quyên	009932/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
166	Trần Thanh Ly	0005921/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
167	Hoàng Ngọc Tuấn	008906/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
168	Phạm Thị Hồng Cúc	007571/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
169	Nguyễn Thị Diệu Hoa	004695/ ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
170	Mạc Thị Bích Chi	0005517/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
171	Nguyễn Hữu Đức	001141/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
172	Lê Thị Minh Sang	005196/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
173	Huỳnh Khánh Linh	000117/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
174	Mai Thị Bé Nhỏ	000118/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
175	Lưu Thị Oanh Nhi	009743/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
176	Hồ Ngọc Ánh	009908/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phẫu thuật cắt trĩ kinh điển (phương pháp Milligan- Morgan hoặc Ferguson)	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
			nghề nghiệp điều dưỡng				
177	Đỗ Thị Nghĩa	004207/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
178	Lê Thị Thu	003853/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
179	Bùi Quang Trung	009855/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
180	Lê Trần Hà	008019/BĐ- CCHN	Kỹ thuật viên Kỹ thuật vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
181	Trần Thị Dịu	001829/QNA -CCHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
182	Nguyễn Thị Lên	008225/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
183	Lê Thạch Trung Toàn	000196/QNA -GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
184	Hoàng Thị Thảo Nhi	008370/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
185	Nguyễn Thị Thùy Dung	008273/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL – PHCN Chứng chỉ Cao áp lâm sàng.	Không	
186	Phan Lê Hong Uyên	0005810/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
187	Trần Thanh Long	000193/ĐNA -GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
188	Lê Sỹ Hùng	008777/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP Tổ chức - Hành chính Y sĩ	Không	
189	Võ Thị Lài	1402/CCHN- D-SYT-ĐNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược quây thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
190	Nguyễn Thị Hong Thái	0358/ĐNA- CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
191	Nguyễn Thùy Linh	001298/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
192	Đoàn Phạm Linh Đan	000800/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
193	Nguyễn Thị Phương Thảo	041212/HC M-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	Đăng ký lại sau khi xác nhận cơ sở cũ đã báo giảm
194	Bùi Thị Hồng Liên	000648/ĐNA -CCHN 573/QĐ-SYT ngày 26/9/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.00, chiều từ 13.30-16.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền, Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Từ 11h30 đến 13h00 và từ 17h00 đến 20h00, từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần tại Phòng Chẩn trị YHCT Xuân Phước	Đăng ký mới
195	Huỳnh Lê Phương Thảo	009206/QNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	Đăng ký mới
196	Nguyễn Thị Hồng Hoanh	006449/QNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	Đăng ký mới

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
			nghề nghiệp điều dưỡng				
197	Phan Ái Vy	006359/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	Đăng ký mới
198	Phạm Minh Nghĩa	000064/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Đăng ký mới

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 03 năm 2026
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Ánh